

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 03 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Tài nguyên và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan để kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Quyết định số 4044/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 193/TTr-STNMT ngày 08 tháng 5 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính (cấp tỉnh) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ 01 TTHC số thứ tự 12 được công bố tại Quyết định số 3542/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố 17 TTHC lĩnh vực tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu áp dụng giải quyết tại cấp tỉnh được chuẩn hóa tên và nội dung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai; bãi bỏ 02 danh mục TTHC số thứ tự 17, 18 được công bố tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 21 TTHC lĩnh vực môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Như điều 3 QĐ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT<sub>3,4</sub>.

**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Xuân Trường**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC  
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LÀO CAI**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)*

**I. DANH MỤC 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                            | Cách thức thực hiện                                                                   | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                       | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Phí, lệ phí nếu có                                                                         | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (mã TTHC: 1.004122) | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc</li> <li>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 15 ngày</li> <li>- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận, số hóa và trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7).</li> <li>- Cổng dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).</li> </ul> | 1.200.000 đồng/hồ sơ (Nghị quyết số 06/2020/NQ- HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2012.</li> <li>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/02/2023 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.</li> <li>- Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động</li> </ul> |

|   |                                                                                       |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                       |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   | kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 2 | Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (mã TTHC: 1.004253) | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc</li> <li>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc</li> <li>- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận, số hóa và trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7).</li> <li>- Cổng dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).</li> </ul> | Không quy định                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2012.</li> <li>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/02/2023 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.</li> <li>- Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul> |
| 3 | Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép                                                | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá</li> </ul>                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận, số hóa và trả kết quả</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 600.000 đồng/hồ sơ (Nghị quyết số | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên nước năm 2012.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

|  |                                                                     |                                                |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (mã TTHC: 2.001738) | điện hoặc qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến | 03 ngày làm việc<br>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc<br>- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7).<br>- Cổng dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến). | 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/02/2023 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.</li> <li>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.</li> <li>- Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul> |
|--|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**Ghi chú:** Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 4044/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

## II. DANH MỤC 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                 | Tên văn bản QPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ                          | - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.                                                                                                                   | Danh mục TTHC số thứ tự 17 được công bố tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Lào Cai |
| 2   | Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ | - Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. | Danh mục TTHC số thứ tự 18 được công bố tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Lào Cai |
| 3   | Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ                      |                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC số thứ tự 12 được công bố tại Quyết định số 3542/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh Lào Cai          |